

Số: 66/2025/QĐCNTTLH

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Võ Thị Xuân ậu và ông Nguyễn Duy M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Xuân H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Võ Thị Xuân H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn T 1, xã D Đ, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Nguyễn Duy M, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn P Ấ N 1, xã D K, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Xuân H và ông Nguyễn Duy M tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Võ Thị Xuân H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thiện N - sinh ngày 01/02/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Duy M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thiên Â - sinh ngày 28/9/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bà H, ông M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bà H, ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà H, ông M có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 3 - Khánh Hòa;
- UBND xã D Đ, tỉnh Khánh Hòa (trước đây là xã D S - Giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 22/4/2021);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa